

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 8  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 101/2025/HS-ST

Ngày: 14/8/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Đức Lê

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Lê Thị Khanh

Bà Nguyễn Thị Kim Liên

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Hữu Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Đỗ Đức Đạt – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 8, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 239/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2025/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2025 đối với các bị cáo.

**1. Nguyễn Long V;** sinh năm 1990, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 126/14/2 ĐHT D, khu phố A, phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh (Địa chỉ cũ: phường T, Quận A); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Nguyễn Hoàng D và bà Nguyễn Thị T; Vợ, con: chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 21 tháng theo quyết định số 91/QĐ-TA ngày 28/02/2022, chấp hành xong ngày 14/4/2023; Nhân thân: Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng theo quyết định số 580/QĐ-TA ngày 29/12/2016, chấp hành xong ngày 29/4/2018; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2025; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**2. Nguyễn Hoàng Duy L;** sinh năm 1989, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: E H, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh (Địa chỉ cũ: xã B, huyện H); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Nguyễn Văn D1 và bà Nguyễn Thị Mỹ D2; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2025; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nguyễn Thị T; Địa chỉ: N đăng ký thường trú: E H, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Long V là đối tượng nghiện sử dụng ma túy đá nên nảy sinh ý định mua ma túy về bán cho các con nghiện khác kiếm lời. Vào lúc 14 giờ 00 ngày 03/01/2025 V liên hệ đối tượng T1 chưa rõ lai lịch trên mạng xã hội Zalo tên “Kẻ Độc H” hỏi mua 2.000.000 đồng ma túy đá, T1 đồng ý rồi đặt xe công nghệ Xanh SM giao ma túy đến nhà V. Ngày 03/01/2025 V điều khiển xe chạy đến trước nhà E đường N, ấp H, xã B, huyện H để chờ người mua ma túy, do sợ bị phát hiện nên V bỏ 02 gói ma túy vào trong bịch khăn giấy hiệu Baby Wipes rồi giấu vào thùng rác cạnh nơi V đứng. Lúc này Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế và Ma túy Công an huyện H phối hợp Công an xã B tuần tra địa bàn đến khu vực ấp H, xã B, huyện H phát hiện V dựng xe mô tô biển số 59GA-170.01 trước cửa nhà số E đường N, ấp H, xã B, huyện H có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra thì V khai nhận và chỉ nơi cất giấu ma túy cho Cơ quan Công an thu giữ 01 bịch khăn giấy Baby Wipes trong có 02 gói nylon chứa tinh thể (niêm phong gói 01).

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Long V tại địa chỉ 2 P, ấp B, xã X, huyện H, thu giữ 01 gói nylon chứa tinh thể (niêm phong gói 02), 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy có ống thủy tinh đầu tròn chứa tinh thể (niêm phong gói 03), 01 cân tiểu li điện tử, 02 đoạn ống hút một đầu hàn kín, một đầu vát nhọn và 02 điện thoại di động.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra, V khai nhận đã nhiều lần bán ma túy cho Nguyễn Hoàng Duy L, cụ thể:

- Ngày 09/12/2024, V bán cho L 1.000.000 đồng ma túy tại địa chỉ E đường N, ấp H, xã B, huyện H.
- Ngày 19/12/2024, V bán cho L 500.000 đồng ma túy tại địa chỉ E đường N, ấp H, xã B, huyện H.
- Ngày 23/12/2024, V bán cho L 1.000.000 đồng ma túy tại địa chỉ E đường N, ấp H, xã B, huyện H.
- Ngày 01/01/2025, V bán cho L 600.000 đồng ma túy tại địa chỉ E đường N, ấp H, xã B, huyện H.

Ngày 03/01/2024, L đang ở nhà tại địa chỉ E đường N, ấp H, xã B, huyện H thì thấy V bị Công an kiểm tra phía trước nhà, lo sợ bị phát hiện nên L đã bỏ 03 gói ma túy đá, 01 ống thủy tinh đầu tròn vào hộp gỗ màu nâu vào bỏ trong thùng rác phía sau nhà. Số ma túy này L mua của V nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Qua lời khai của V, Cơ quan cảnh sát điều tra khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Hoàng Duy L và phát hiện thu giữ trong thùng rác phía sau nhà L 03 gói nylon chứa tinh thể (niêm phong gói 04), 01 ống thủy tinh có đầu tròn chứa tinh thể (niêm phong gói 05), 01 hộp gỗ màu nâu, 02 điện thoại di động.

Kết luận giám định số 1340/KL-KTHS ngày 10/01/2025 của Phòng K - Công an T2 kết luận:

Gói 01: 02 gói nylon chứa tinh thể đều là ma túy ở thể rắn, khối lượng 9,8203g, loại Methamphetamine.

Gói 02: 01 gói nylon chứa tinh thể đều là ma túy ở thể rắn, khối lượng 8,9187g, loại Methamphetamine.

Gói 03: 01 ống thủy tinh chứa tinh thể đều là ma túy ở thể rắn, khối lượng 0,0364g, loại Methamphetamine.

Gói 04: 03 gói nylon chứa tinh thể đều là ma túy ở thể rắn, khối lượng 1,0821g, loại Methamphetamine.

Gói 05: 01 ống thủy tinh chứa tinh thể đều là ma túy ở thể rắn, khối lượng 0,0130g, loại Methamphetamine.

Kết quả xét nghiệm việc sử dụng chất ma túy: Nguyễn Hoàng Duy L, Nguyễn Long V đều dương tính với chất ma túy.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, Nguyễn Hoàng Duy L, Nguyễn Long V khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ:

- 05 gói niêm phong bên ngoài ghi số 666/25 (G1, G2, G3, G4, G5).
- 01 bịch khăn giấy "Baby Wipes".
- 01 cân tiểu li điện tử.
- 02 đoạn ống hút một đầu hàn kín, một đầu vát nhọn.
- 04 bì nylon bên trong không chứa gì.
- 01 điện thoại di động hiệu redmi note 10 pro, số IMEI: 861489053148386.
- 01 điện thoại di động hiệu galaxy j8, số IMEI: 359051090916552.
- 01 điện thoại di động hiệu OPPO A98 5G, số IMEI 1: 863648068213356, số IMEI 2: 863648068213349.
- 01 điện thoại di động hiệu redmi note 11 pro 5G, số IMEI 1: 864451056998644, số IMEI 2: 86445105699865.
- 01 hộp gỗ màu nâu.
- 01 xe mô tô hiệu Honda WinnerX, biển số 59GA-170.01; số khung: RLHKC4410PY304760; số máy: KC34E 5134134.

Tại Cáo trạng số 222/CT-VKSH.HM ngày 10 tháng 6 năm 2025 Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn (Nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8) đã truy tố bị cáo truy tố Nguyễn Long V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng Duy L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 .

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 giữ quyền công tố, luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Long V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Nguyễn Hoàng Duy L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b,i khoản 2, khoản 5, Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Long V từ 09 năm đến 10 năm tù; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Duy L từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng năm tù; Phạt bổ sung mỗi bị cáo V từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng nộp vào ngân sách Nhà nước, buộc bị cáo Nguyễn Long V nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 1.000.000 đồng thu lợi bất chính. Xử lý vật chứng của vụ án: Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu redmi note 10 pro, số IMEI: 861489053148386; 01 điện thoại di động hiệu galaxy j8, số IMEI: 359051090916552; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A98 5G, số IMEI 1: 863648068213356, số IMEI 2: 863648068213349 và 01 điện thoại di động hiệu redmi note 11 pro 5G, số IMEI 1: 864451056998644, số IMEI 2: 86445105699865; Trả lại cho bà Nguyễn Thị T 01 xe mô tô hiệu Honda WinnerX, biển số 59GA-170.01; số khung: RLHKC4410PY304760; số máy: KC34E 5134134.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh; các bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình và nói lời sau cùng, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H (nay là Cơ quan điều tra Công an Thành phố T2), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết

định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo cũng đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Vào các ngày 09/12/2024, 19/12/2024, 23/12/2024, 01/01/2025, 03/01/2025, tại địa chỉ địa chỉ E đường N, ấp H, xã B, H, bị cáo Nguyễn Long V có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Hoàng Duy L. Khi bị bắt thu giữ 18,7754g ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine. Vào ngày 03/01/2025, tại địa chỉ E đường N, ấp H, xã B, H, bị cáo Nguyễn Hoàng Duy L có hành vi tàng trữ 1,0951 gram ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, tang vật thu giữ và các tài liệu khác mà cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Long V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo Nguyễn Hoàng Duy L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là cố ý, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách về độc quyền quản lý và phòng chống tội phạm về ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội; xâm hại đến sức khỏe và lối sống lành mạnh của cộng đồng. Vì vậy, Nhà nước Việt Nam nghiêm cấm việc sản xuất, mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy, đồng thời quy định hình phạt nghiêm khắc những ai cố tình vi phạm. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình đã gây ra; Các bị cáo biết rất rõ việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì có thu nhập nên đã mua bán trái phép chất ma túy và thỏa mãn cơn nghiện nên tàng trữ trái phép chất ma túy. Xét về nhân thân bị cáo V có một tiền sự và nhân thân xấu, đáng lẽ ra bị cáo lấy đó làm bài học cho bản thân để trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội và gia đình, nhưng bị cáo vẫn tiếp tục vi phạm pháp luật nghiêm trọng hơn. Vì vậy, khi lượng hình cần xem xét tính chất, vai trò, nhân thân của từng bị cáo để có mức hình phạt tương xứng và cần thiết phải xử lý nghiêm minh các bị cáo trước pháp luật nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người tốt và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt. Đối với bị cáo Nguyễn Hoàng Duy L, hiện đang sống chung với cha mẹ có hồ sơ bệnh án bị bệnh nặng và hoàn cảnh gia đình khó khăn, phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

[5] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 251; khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền...”. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Long V. Đối với bị cáo Nguyễn Hoàng Duy L do hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[6] Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 05 gói niêm phong bên ngoài ghi số 666/25 (G1, G2, G3, G4, G5), 01 bịch khăn giấy "Baby Wipes", 01 cân tiểu li điện tử, 02 đoạn ống hút một đầu hàn kín, một đầu vát nhọn, 04 bì nylon bên trong không chứa gì, 01 hộp gỗ màu nâu.

- 01 điện thoại di động hiệu redmi note 10 pro, số IMEI: 861489053148386; 01 điện thoại di động hiệu galaxy j8, số IMEI: 359051090916552 thu giữ của L; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A98 5G, số IMEI 1: 863648068213356, số IMEI 2: 863648068213349, 01 điện thoại di động hiệu redmi note 11 pro 5G, số IMEI 1: 864451056998644, số IMEI 2: 86445105699865 thu giữ của V, các bị cáo sử dụng các điện thoại này liên lạc mua, bán ma túy. Do đó, cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước các điện thoại trên.

- 01 xe mô tô hiệu Honda WinnerX, biển số 59GA-170.01; số khung: RLHKC4410PY304760; số máy: KC34E 5134134. Kết luận giám định số 1878/KL-KTHS ngày 24/03/2025 của Phòng K - Công an T2 số khung, số máy không bị đục lại số. Qua xác minh chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị T (mẹ của Nguyễn Long V), bà T cho V mượn xe để phục vụ công việc đi giao hàng hóa. Việc V dùng xe mô tô để thực hiện hành vi phạm tội bà T không biết. Do đó, xét trả lại xe trên cho bà Nguyễn Thị T.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ điểm b, i khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Long V** 09 (chín) năm 06 (S) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Thời hạn tù tính từ ngày 03/01/2025.

Phạt bị cáo 10.000.000 đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hoàng Duy L 01** (Một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Thời hạn tù tính từ ngày 03/01/2025.

- Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu và tiêu hủy: 05 gói niêm phong bên ngoài ghi số 666/25 (G1, G2, G3, G4, G5), 01 bịch khăn giấy "Baby Wipes", 01 cân tiểu li điện tử, 02 đoạn ống hút một đầu hàn kín, một đầu vát nhọn, 04 bì nylon bên trong không chứa gì, 01 hộp gỗ màu nâu.

- Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu redmi note 10 pro, số IMEI: 861489053148386; 01 điện thoại di động hiệu galaxy j8, số IMEI: 359051090916552; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A98 5G, số IMEI 1: 863648068213356, số IMEI 2: 863648068213349 và 01 điện thoại di động hiệu redmi note 11 pro 5G, số IMEI 1: 864451056998644, số IMEI 2: 86445105699865

Buộc bị cáo Nguyễn Long V nộp vào ngân sách Nhà nước 1.000.000 đồng thu lời bất chính.

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả lại cho bà Nguyễn Thị T 01 xe mô tô hiệu Honda WinnerX, biển số 59GA-170.01; số khung: RLHKC4410PY304760; số máy: KC34E 5134134

(Tất cả các vật chứng theo Quyết định chuyển vật chứng số 207/QĐ-VKS-HS ngày 02/6/2025 Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/6/2025).

- Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH-14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo:

- Áp dụng các Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Viện kiểm sát ND TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng THA DS Khu vực 8;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: VT, THAHS, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Đức Lê**